

Số: 577 /QĐ-CĐCĐ

Sóc Trăng, ngày 07 tháng 10 năm 2024

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Hướng dẫn đánh giá kết quả  
rèn luyện học sinh, sinh viên cao đẳng, trung cấp chính quy  
tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG SÓC TRĂNG**

*Căn cứ Quyết định số 1251/QĐ-LĐTĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập Trường Trung cấp Văn hóa - Nghệ thuật Sóc Trăng, Trường Trung cấp Y tế Sóc Trăng, Trường Cao đẳng Sư phạm Sóc Trăng vào Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 08 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh sinh viên;*

*Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-CĐCĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng;*

*Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-CĐCĐ ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng;*

*Căn cứ Quyết định số 564/QĐ-CĐCĐ ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng ban hành Quy chế Công tác học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn đánh giá kết quả rèn luyện học sinh, sinh viên cao đẳng, trung cấp chính quy tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ năm học 2024 - 2025. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều không còn giá trị thực hiện.

**Điều 3.** Trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên, lãnh đạo các đơn vị, các cá nhân có liên quan và học sinh, sinh viên căn cứ Quyết định thi hành. /.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Trường;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HSSV.

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Đinh Thị Thái Hà**

## HƯỚNG DẪN

**Đánh giá kết quả rèn luyện học sinh, sinh viên cao đẳng, trung cấp chính quy tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 577/QĐ-CDĐT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng)

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Hướng dẫn này được dùng để làm cơ sở đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên (HSSV) đang được đào tạo trung cấp và cao đẳng hệ chính quy tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng.

##### Điều 2. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

- Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác.
- Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của HSSV.
- Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, các bộ phận có liên quan.

##### Điều 3. Nội dung và thang điểm đánh giá

- Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa 30 điểm.
- Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường: Tối đa 25 điểm.
- Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Tối đa 25 điểm.
- Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm.

### Chương II

#### TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM CHI TIẾT

##### Điều 4. Tiêu chí về ý thức, thái độ và kết quả học tập: 30 điểm

###### 1. Ý thức và thái độ trong học tập: 06 điểm

- Đi học đầy đủ, đúng giờ, chuyên cần, nghiêm túc: 06 điểm
- Đi học muộn, bỏ tiết, nghỉ học không lý do: trừ 02 điểm/lần

**2. Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học: 06 điểm**

- Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động tự học, tự nghiên cứu, học nhóm: 02 điểm

- Tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa do Nhà trường, Đoàn trường, lớp, chi đoàn lớp, chi hội lớp tổ chức: 02 điểm

- Tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học: 02 điểm

**3. Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi**

- Chấp hành nghiêm túc quy chế thi và kiểm tra: 06 điểm

- Vi phạm quy chế thi: 0 điểm

**4. Có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập: 06 điểm**

**5. Kết quả học tập: 06 điểm**

- Loại Xuất sắc: 06 điểm;

- Loại Giỏi: 05 điểm;

- Loại Khá: 04 điểm;

- Loại Trung bình khá: 03 điểm;

- Loại Trung bình: 02 điểm;

- Loại Yếu, Kém: 0 điểm

**Điều 5. Tiêu chí đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường: 25 điểm**

1. Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường

- Chấp hành tốt: 15 điểm.

- Vi phạm các qui định của pháp luật có biên bản xử lý kỷ luật: 0 điểm.

2. Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và quy định khác của Nhà trường, như: Quy định về quy tắc ứng xử, Quy định về đồng phục, đeo thẻ sinh viên....

- Chấp hành tốt: 10 điểm.

- Vi phạm trừ 02 điểm/lần

**Điều 6. Tiêu chí đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội: 25 điểm**

1. Ý thức tham gia các hoạt động giáo dục về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tổ chức

- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc: 10 điểm

- Vắng không có lý do trừ 02 điểm/lần

2. Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội: Tham gia ít nhất 05 lần/học kỳ: 10 điểm (02 điểm/lần)

3. Ý thức tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc: 05 điểm

- Vắng không có lý do trừ 02 điểm/lần

**Điều 7. Tiêu chí đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: 20 điểm**

1. Cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, Hội đánh giá như sau:

- Lớp trưởng, Bí thư Chi đoàn, Chi hội trưởng: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 10 điểm; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 08 điểm, Hoàn thành nhiệm vụ 06 điểm; Không hoàn thành nhiệm vụ 0 điểm.

- Lớp phó, Phó Bí thư, Chi hội phó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 08 điểm; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 06 điểm; Hoàn thành nhiệm vụ 04 điểm; Không hoàn thành nhiệm vụ 0 điểm.

- Tổ trưởng, Ủy viên BCH: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 06 điểm; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 04 điểm; Hoàn thành nhiệm vụ 02 điểm; Không hoàn thành nhiệm vụ 0 điểm.

\* *Lưu ý: HSSV không phải là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, Hội thì không chấm điểm ở mục này*

2. HSSV (kể cả cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, Hội) có hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường

- Có hỗ trợ và tham gia tích cực: 05 điểm

- Không hỗ trợ và không tham gia không cộng điểm

3. HSSV (kể cả cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, Hội) có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (giấy khen, bằng khen)

- Đạt thành tích có giấy khen, bằng khen của Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền: 05 điểm

- Có tham gia nhưng không đạt thành tích được khen thưởng: 02 điểm

- Không tham gia không cộng điểm.

### **Chương III**

## **PHÂN LOẠI KẾT QUẢ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ**

### **KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HSSV**

#### **Điều 8. Phân loại kết quả rèn luyện**

1. Đối với HSSV khối Giáo dục nghề nghiệp, kết quả rèn luyện HSSV được phân thành 05 loại:

- a) Loại Xuất sắc: Từ 90 điểm đến 100 điểm;
- b) Loại Tốt: Từ 80 điểm đến dưới 90 điểm;
- c) Loại Khá: Từ 70 điểm đến dưới 80 điểm;
- d) Loại Trung bình: Từ 50 điểm đến dưới 70 điểm;
- đ) Loại Yếu: Dưới 50 điểm

2. Đối với HSSV khối Sư phạm, kết quả rèn luyện HSSV được phân thành 06 loại:

- a) Loại xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm;
- b) Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- c) Loại khá: Từ 65 đến dưới 80 điểm;
- d) Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 65 điểm;
- đ) Loại yếu: Từ 35 đến dưới 50 điểm;
- e) Loại kém: Dưới 35 điểm.

### **Điều 9. Đánh giá kết quả rèn luyện đối với đối tượng HSSV**

1. HSSV đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức khiển trách, kết quả rèn luyện không vượt quá loại Khá.

2. HSSV đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức cảnh cáo, kết quả rèn luyện không vượt quá loại Trung bình.

3. HSSV đang trong thời gian bị đình chỉ học tập thì không đánh giá kết quả rèn luyện.

4. HSSV hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện tại các học kỳ bổ sung và do Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp khoa đánh giá trực tiếp.

5. HSSV nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.

6. HSSV đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

7. HSSV chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai cơ sở giáo dục nghề nghiệp thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở giáo dục nghề nghiệp cũ tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp mới và tiếp tục đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

### **Điều 10. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện HSSV**

1. Phòng CTHSSV soạn thảo thông báo gửi các khoa về việc đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV, sau khi có đầy đủ kết quả học tập và kết quả tham gia các hoạt động phong trào.

2. Lãnh đạo khoa triển khai thông báo của Phòng CTHSSV đến GVCN/CVHT chậm nhất 01 ngày làm việc sau khi nhận thông báo từ P.CTHSSV.

3. GVCN/CVHT tổ chức hướng dẫn cho HSSV tự đánh giá gửi về lãnh đạo khoa, chậm nhất 03 ngày làm việc sau khi nhận thông báo từ lãnh đạo khoa.

4. HSSV tự đánh giá kết quả rèn luyện gửi về GVCN/CVHT chậm nhất 01 ngày làm việc sau khi nhận thông báo từ GVCN/CVHT.

5. GVCN/CVHT đánh giá kết quả rèn luyện của lớp gửi về lãnh đạo khoa chậm nhất 01 ngày làm việc sau khi nhận thông báo từ HSSV.

6. Lãnh đạo tổng hợp tổ chức họp Hội đồng cấp khoa đánh giá kết quả rèn luyện HSSV và gửi hồ sơ về Phòng CTHSSV chậm nhất 07 ngày làm việc sau khi nhận thông báo từ Phòng CTHSSV.

7. Phòng CTHSSV kiểm tra, tổng hợp kết quả của HSSV từ các khoa gửi lên, chậm nhất 02 ngày làm việc sau khi nhận kết quả từ các khoa.

8. Phòng CTHSSV công bố công khai và thông báo cho HSSV biết trước 20 ngày, nhận các phản hồi của HSSV trước khi ban hành quyết định công nhận chính thức.

9. Phòng CTHSSV tham mưu lãnh đạo trường thành lập Hội đồng cấp trường.

10. Hội đồng cấp trường họp xét.

11. Lãnh đạo trường phê duyệt danh sách, công nhận kết quả rèn luyện HSSV.

12. Phòng CTHSSV ban hành và công khai toàn trường.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

#### **Điều 11. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện HSSV**

1. Hội đồng cấp trường

- Thành phần Hội đồng cấp trường bao gồm:

+ Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền.

+ Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên và Quản lý thiết bị, vật tư.

+ Các ủy viên: đại diện lãnh đạo các khoa, phòng có liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

+ Thư ký Hội đồng: Chuyên viên Công tác học sinh, sinh viên.

- Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng cấp Trường:

+ Tư vấn giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng học sinh, sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

+ Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng học sinh, sinh viên, đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

## 2. Hội đồng cấp khoa

- Thành phần Hội đồng cấp khoa bao gồm:

+ Chủ tịch Hội đồng: Trưởng khoa hoặc Phó Trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền.

+ Thường trực Hội đồng: Thư ký khoa hoặc trợ lý khoa.

+ Các ủy viên: đại diện lãnh đạo các Tổ bộ môn, GVCN/CVHT.

- Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa:

+ Tư vấn giúp Trưởng khoa xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng học sinh, sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Trưởng khoa.

+ Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng học sinh, sinh viên, đề nghị Trưởng khoa công nhận.

## **Điều 12. Thời gian đánh giá**

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện HSSV được tiến hành theo từng học kỳ và toàn khóa học.

2. Kết quả rèn luyện toàn khóa là trung bình cộng của các học kỳ, được làm tròn đến một chữ số thập phân.

## **Điều 13. Sử dụng kết quả**

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của Nhà trường, được sử dụng trong việc xét học bổng, xét khen thưởng, kỷ luật, xét thôi học, ngừng học, xét lưu trú ký túc xá, và các quyền lợi khác.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của Nhà trường, làm căn cứ để xét tốt nghiệp.

3. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập và lưu trong hồ sơ của sinh viên khi tốt nghiệp ra trường.

4. HSSV bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai sẽ bị buộc thôi học.

## **Điều 14. Quyền khiếu nại**

1. HSSV có quyền khiếu nại kết quả rèn luyện trong vòng 20 ngày kể từ thời điểm Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp trường công bố kết quả kết quả rèn luyện HSSV.

2. Phòng Công tác học sinh, sinh viên tiếp nhận khiếu nại của HSSV, tổng hợp trình Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện HSSV.



3. Khi nhận được đơn khiếu nại, Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện HSSV có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật về khiếu nại.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 15. Tổ chức thực hiện**

1. Phòng Công tác học sinh, sinh viên: là đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm triển khai thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện sau mỗi học kỳ và toàn khóa học của Nhà trường.

2. Đoàn Thanh niên cấp trường có nhiệm vụ tổng hợp các khoản điểm được cộng thêm của HSSV tham gia các hoạt động phong trào.

3. Các đơn vị và cá nhân có liên quan triển khai, tổ chức và thực hiện đánh giá đánh giá kết quả rèn luyện HSSV nghiêm túc theo đúng quy định khi có thông báo từ Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp trường.

4. Hướng dẫn này kèm theo Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện HSSV.

#### **Điều 16. Thời gian thực hiện**

1. Hướng dẫn này được áp dụng từ năm học 2024 - 2025 cho đến khi có hướng dẫn mới.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung, chỉnh sửa các đơn vị, cá nhân gửi ý kiến góp ý thông qua Phòng Công tác học sinh, sinh viên để tổng hợp báo cáo Hiệu trưởng xem xét quyết định. / 